

|                               |        |
|-------------------------------|--------|
| HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU |        |
| VĂN PHÒNG                     |        |
| Số:                           | 434    |
| Ngày:                         | 6/3/20 |

## BÁO CÁO

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, về việc Thành lập Đoàn giám sát việc cung cấp nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cà Mau báo cáo công tác chỉ đạo và kiểm tra giám sát chất lượng nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau như sau:

### I. Sơ lược tình hình cấp nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Cà Mau là tỉnh cực Nam của Tổ quốc, thuộc vùng đồng bằng sông Cửu Long, có 3 mặt tiếp giáp với biển với chiều dài bờ biển 254 km, phía Bắc giáp với tỉnh Kiên Giang và tỉnh Bạc Liêu, phía Đông và phía Nam giáp với Biển Đông, phía Tây giáp với vùng vịnh Thái Lan;

Đơn vị hành chính có 9 đơn vị hành chính: Gồm thành phố Cà Mau và 8 huyện: Thới Bình, U Minh, Trần Văn Thời, Cái Nước, Phú Tân, Đầm Dơi, Năm Căn, Ngọc Hiển. Cấp xã có 101 xã phường thị trấn (gồm 82 xã, 9 thị trấn, 10 phường).

Hệ thống cấp nước tập trung ở Cà Mau bao gồm:

#### 1. Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau

Quản lý 30 trạm cấp nước có công suất khai thác trên  $1000\text{m}^3$  ngày đêm tổng công suất khai thác  $51.350\text{m}^3$  ngày đêm và 11 trạm cấp nước có công suất khai thác dưới  $1000\text{m}^3$  ngày đêm, tổng công suất  $3.775\text{m}^3$  ngày đêm, cung cấp cho gần 74.000 hộ dân trên địa bàn các huyện và thành phố Cà Mau.

#### 2. Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Cà Mau

Quản lý 18 trạm cấp nước có công suất khai thác dưới 1000m<sup>3</sup> ngày đêm, tổng công suất là 12.956m<sup>3</sup> ngày đêm, cung cấp cho gần 15.000 hộ dân nông thôn sử dụng.

### **3. Các trạm cấp nước tập trung nhỏ lẻ:**

Các trạm cấp nước tập trung nhỏ lẻ chủ yếu giao về UBND xã hoặc giao khoán cho hộ gia đình quản lý, các trạm này chiếm số lượng tương đối cao, theo thống kê của Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn thì hiện tại có đến 221 trạm cấp nước theo hình thức này, tuy nhiên một số trạm đã không còn hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng do hư hỏng hoặc hoạt động không hiệu quả.

## **II. Cơ sở pháp lý**

Thông tư số 26/2017/TT-BYT ngày 26 tháng 6 năm 2017, hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 12 năm 2018, Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

## **III. Công tác tổ chức**

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật giao khoa SKMT-YTHĐ-BNN thực hiện công tác quản lý và kiểm tra chất lượng nước theo quy định và phân công lãnh đạo, cán bộ phụ trách tại Quyết định số 28/QĐ-YTDP ngày 28 tháng 6 năm 2019, về việc phân công công lãnh đạo và cán bộ phụ trách nước sạch và chất thải y tế.

## **IV. Công tác chỉ đạo và thực hiện kiểm tra, giám sát**

### **4.1. Công tác chỉ đạo**

Hàng năm Trung tâm xây dựng kế hoạch, công văn chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, cũng như các đơn vị cấp nước tập trung trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

#### **Năm 2017:**

Kế hoạch số 06/KH-SKMT&SKTH ngày 12 tháng 12 năm 2016, “Kế hoạch hoạt động Sức khỏe môi trường và Sức khỏe trường học năm 2017”,

Công văn số 90/YTDP/SKMT-YTTH ngày 01 tháng 8 năm 2017, về việc Đôn đốc nhắc nhở các đơn vị thực hiện Thông tư 50/2015/TT-BYT.

**Năm 2018:**

Kế hoạch 18/KH-SKMT&SKTH ngày 08 tháng 3 năm 2018, “Kế hoạch hoạt động Sức khỏe môi trường và Sức khỏe trường học năm 2018”.

Công văn số 2964/SYT-NVY ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Sở Y tế về việc triển khai Thông tư 41/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ Y tế và Thông báo tham dự hội nghị”

Công văn số 133/YTDP-SKMT&SKTH ngày 06 tháng 8 năm 2018 về việc Kiểm tra, giám sát chất lượng nước.

**Năm 2019:**

Kế hoạch số 22/KH-SKMT&SKTH ngày 22 tháng 02 năm 2019, Kế hoạch hoạt động Sức khỏe môi trường và Sức khỏe trường học năm 2019”.

Kế hoạch số 87/KH-YTDP ngày 23 tháng 8 năm 2019, Kế hoạch Kiểm tra vệ sinh, chất lượng nước sạch phục vụ mục đích sinh hoạt năm 2019.

Công văn số 103/YTDP-SKMT&SKTH ngày 23 tháng 7 năm 2019, về việc tăng cường triển khai quy định tại Thông tư 14/2018/TT-BYT.

Công văn 113/YTDP-SKMT-YTTH ngày 01 tháng 8 năm 2018, về việc kiểm tra, giám sát chất lượng nước.

**Năm 2020:**

Kế hoạch số 13/KH-KSBT-SKMT ngày 06 tháng 02 năm 2020, Kế hoạch kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch phục vụ cho mục đích sinh hoạt năm 2020.

**4.2. Công tác thực hiện kiểm tra, giám sát**

Căn cứ kế hoạch hàng năm, khoa SKMT&SKTH –Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Cà Mau thực hiện kiểm tra, giám sát chất lượng nước của các trạm cấp nước tập trung trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

**Năm 2017: Kinh phí không được duyệt.**

**Năm 2018: Kinh phí thực hiện 131.000.000đ**

Công tác kiểm tra, giám sát chất lượng nước: Kiểm tra 100% các trạm cấp nước của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, định kỳ 01 lần/năm với tổng số mẫu xét nghiệm là 64 mẫu, đạt chất lượng 100% theo quy định.

Kiểm tra 11/18 trạm cấp nước của Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, chiếm 61%, xét nghiệm 33 mẫu nước, đạt 33/33 (100%) theo quy định.

#### **Năm 2019: Kinh phí 131.000.000đ**

Công tác kiểm tra, giám sát chất lượng nước: Kiểm tra 100% các trạm cấp nước của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, định kỳ 01 lần/năm với tổng số mẫu xét nghiệm là 69 mẫu, đạt chất lượng 100% theo quy định.

Kiểm tra 08/18 trạm cấp nước của Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, chiếm 44,4%, xét nghiệm 24 mẫu nước, đạt 24/24 (100%) theo quy định.

#### **Năm 2020: 123.300.000đ**

Thực hiện kiểm tra, giám sát chất lượng nước theo kế hoạch số 13/KH-KSBT-SKMT ngày 06 tháng 02 năm 2020, Kế hoạch kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch phục vụ cho mục đích sinh hoạt năm 2020.

Dự kiến thực hiện kiểm tra, giám sát vào tháng 6&7 năm 2020.

### **V. Thuận lợi, khó khăn, đề xuất giải pháp**

#### **5.1. Thuận lợi**

Được sự quan tâm chỉ đạo từ Sở Y tế cũng như từ lãnh đạo đơn vị, khoa chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát, quản lý chất lượng nước trên địa bàn theo phân cấp quản lý theo quy định.

#### **5.2. Khó khăn**

Theo phân cấp quản lý, Trung tâm Y tế các huyện thành phố thực hiện kiểm tra, giám sát chất lượng nước các trạm cấp nước tập trung có công suất dưới 1000m<sup>3</sup> ngày đêm hoặc dưới 500 hộ sử dụng. Thực tế qua các năm Trung tâm Y tế tuyến huyện xây dựng kế hoạch thực hiện, tuy nhiên kinh phí xét nghiệm chất lượng nước không được phê duyệt, chính vì vậy công tác kiểm tra, xét

nghiệm chất lượng nước đối với các trạm cấp nước công suất dưới 1000m<sup>3</sup> ngày đêm hoặc dưới 500 hộ sử dụng chưa được quản lý theo quy định.

Phòng xét nghiệm Trung tâm Kiểm soát bệnh tật chưa đạt chuẩn ISO 17025:2017 theo quy định.

Chưa xây dựng được Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước.

### 5.3. Đề xuất giải pháp

Trong tình hình biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường như hiện nay, công tác tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng nước, nhất là Trung tâm Y tế các huyện thành phố xây dựng kế hoạch và đề nghị UBND huyện/ thành phố cấp kinh phí thực hiện kiểm tra, giám sát chất lượng nước theo quy định.

Sớm ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

Xây dựng phòng xét nghiệm Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đạt chuẩn ISO 17025.

Trên đây là báo cáo của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cà Mau theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

Nơi nhận:

- HDND tỉnh (để bc);
- BGD CDC (để bc);
- Lưu: VT, SKMT-YTHĐ-BNN.



BS. Nguyễn Hồng Cầu